

Bản án số: 44/2023/HS-ST
Ngày 08/9/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Khanh;

Thẩm phán: Ông Vũ Minh Quán.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Ngọc Đỉnh, ông Quảng Văn Chính và ông Nguyễn Xuân Lập.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thu H - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Huỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 36/2023/TLST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2023/QĐXXST - HS ngày 22 tháng 8 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Hồ Thị L**; Giới tính: Nữ. Sinh ngày 27 tháng 12 năm 1975 tại: huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu. Nơi ĐKKHKT: thôn M, xã T, huyện X, tỉnh Lào Cai. Nơi ở: tổ 19, phường L1, thành phố C, tỉnh Lào Cai. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Giáy; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: Không; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Bản án số 20/2005/HSST, ngày 18/4/2005 Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xử phạt 20 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Con ông: Hồ Văn P (Đã chết) và bà: Lò Thị D (Đã chết). Có chồng thứ nhất là Hoàng Văn T (đã ly hôn); Chồng thứ hai là Li ChangMing (Lê Xương M), sinh năm 1962. Trú tại: Trung Quốc. Bị cáo có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1995, con nhỏ nhất sinh năm 2014. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/5/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai. (Có mặt)

2. Họ và tên: **Hoàng Thị H**; Giới tính: Nữ. Sinh ngày 08 tháng 02 năm 1997 tại: huyện X, tỉnh Lào Cai. Nơi ĐKKHKT: thôn M, xã T, huyện X, tỉnh Lào Cai. Nơi ở: tổ 19, phường L, thành phố C, tỉnh Lào Cai. Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Giáy; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Tiền án, Tiền sự: Không. Con ông: Hoàng Văn Tải và bà: Hồ Thị L (là bị cáo trong vụ án). Có chồng là Li Yun Fei (đã chết). Bị cáo chưa có con. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/5/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai. (Có mặt)

- Người bào chữa cho các bị cáo:

+ Người bào chữa cho bị cáo Hồ Thị L: Bà Liệu Thị N1

+ Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Thị H: Bà Hoàng Thị Diễm H

Đều là trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lào Cai. (Đều có mặt)

- Người chứng kiến:

+ Ông Đỗ Văn Y.

+ Ông Đoàn Hồng T

Cùng địa chỉ: Thôn P, xã P1, huyện T1, tỉnh Lào Cai. (Đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 3/2023, Hồ Thị L quen biết một người đàn ông Trung Quốc (không biết tên, tuổi, địa chỉ). Người này đã nhờ Hồ Thị L tìm chỗ bán ma túy để mua, Hồ Thị L đồng ý. Khoảng tháng 4/2023, L quen một người đàn ông dân tộc Mông, giới thiệu tên là Chơ, nhà ở Mường Khương. Chơ và L đã kết bạn qua ứng dụng Wechat. Trong thời gian quen biết, Chơ đã gọi điện qua Wechat hỏi L có biết ai mua ma túy không, Chơ có ma túy bán với giá 95 triệu đồng/bánh. Hồ Thị L bảo để tìm xem có ai mua không. Khoảng ngày 09/5/2023, người đàn ông Trung Quốc đến cửa Hàng tạp hóa của L tại số nhà 041, đường Cốc Lếu, phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai hỏi L đã tìm được ma túy chưa. L trả lời có rồi và cả hai thống nhất giá một bánh ma túy là 145 triệu đồng, hẹn giao nhận tại thành phố Lào Cai. Sau đó, Hồ Thị L gọi điện cho Chơ để hỏi mua 01 bánh ma túy và hẹn giao dịch mua bán tại đường đi lên huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai. Sáng ngày 13/5/2023, Chơ gọi điện bảo Hồ Thị L chuyển trước 70 triệu đồng vào số tài khoản 033485410 ngân hàng MB Bank, tên chủ tài khoản là THAO QUANG CHO. L đồng ý chuyển cho Chơ 70 triệu đồng và thông báo cho Chơ biết chuẩn bị đi nhận ma túy. Chơ hẹn đón L tại ngã ba xã Bản Phiệt, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 13/5/2023, L bảo con gái là Hoàng Thị H điều khiển xe mô

tô chở đi có việc (L không nói cho H biết là đi đâu, làm gì). H sử dụng xe mô tô biển kiểm soát 24B2-553.91 chở Hồ Thị L đi vào ngã ba xã Bản Phiệt thì gặp Chơ đang đứng chờ ở đó. H tiếp tục điều khiển xe mô tô chở Hồ Thị L đi theo Chơ lên hướng đường đi huyện Mường Khương. Khi đi đến cột mốc ghi là 37 km thì Chơ dừng lại, H đi nhanh nên đã vượt qua vị trí Chơ đứng khoảng 100m. Lúc này, L bảo H dừng xe và đứng chờ trên đường, còn L một mình quay lại gặp Chơ và đi xuống đường mòn để giao nhận ma túy và tiền. Tại đây, Chơ giao cho L 01 bánh ma túy, L giao cho Chơ số tiền còn lại là 25.000.000 đồng. Sau khi giao dịch xong, L kẹp bánh ma túy này vào nách bên trái và mặc áo chống nắng bên ngoài rồi quay lại chỗ H, bảo H chở về thành phố Lào Cai. Trên đường về, khi đến cầu Bản Phiệt trên quốc lộ 4D thuộc thôn Bản Phiệt, xã Bản Phiệt, huyện Bảo Thắng thì bị lực lượng bộ đội biên phòng yêu cầu dừng xe kiểm tra. Tại thời điểm kiểm tra do lo sợ nên L đã thả bánh ma túy xuống đất và nói tiếng dân tộc Giáy bảo H “*Vứt bánh ma túy kia đi*”. H đã cầm bánh ma túy vứt xuống bờ suối Tòng Gia. Tổ công tác đã yêu cầu H xuống suối nhặt bánh ma túy lên giao nộp và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng theo quy định.

Tại bản kết luận giám định số 159/GĐMT ngày 15/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, kết luận: 351,70 (ba trăm năm mươi một phẩy bảy mươi) gam chất bột khô, màu trắng được ép thành bánh gửi giám định là loại chất ma túy Heroine (Hêrôin)

Bản cáo trạng số 34/CT-VKS-P1 ngày 31/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Hồ Thị L về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự, truy tố bị cáo Hoàng Thị H về tội “*Che giấu tội phạm*” theo điểm e khoản 1 Điều 389 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm

Các bị cáo Hồ Thị L và Hoàng Thị H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã tóm tắt ở trên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai trình bày lời luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hồ Thị L phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, bị cáo Hoàng Thị H phạm tội “*Che giấu tội phạm*”. Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Hồ Thị L 20 năm tù. Phạt bổ sung bị cáo L 5.000.000 đồng nộp ngân sách nhà nước. Áp dụng điểm e khoản 1 Điều 389, điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự: xử phạt

Hoàng Thị H 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Xử lý vật chứng và tuyên án phí, quyền kháng cáo đối với các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Hồ Thị L trình bày quan điểm: Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh đối với bị cáo. Tuy nhiên, đánh giá về tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như hậu quả do hành vi phạm tội gây ra, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hồ Thị L 20 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Thị H trình bày quan điểm: Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh đối với bị cáo. Tuy nhiên, xét mối quan hệ bị cáo H là con đẻ của bị cáo L. Khi nghe bị cáo L bảo ném ma túy đi, do lo sợ nên H đã thực hiện theo yêu cầu của L. Hành vi phạm tội của bị cáo H chưa gây ra hậu quả vì cơ quan điều tra đã thu giữ được số ma túy là vật chứng vụ án. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm e khoản 1 Điều 389, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự; khoản 5 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự: xử phạt Hoàng Thị H bằng thời gian tạm giam và trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại. Do đó, xác định các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 13/5/2023, Hồ Thị L đã mua 351,70 gam Heroine của một người đàn ông tên Chơ với giá 95 triệu đồng. Khi đang mang ma túy về thành phố Lào Cai bán cho một người đàn ông Trung Quốc (không biết tên, tuổi, địa chỉ) với giá 145 triệu đồng để kiếm lời thì bị bắt quả tang. Hành vi của bị cáo Hồ Thị L

đã cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” với tình tiết định khung là “*Heroine...có khối lượng từ 100 gam trở lên*”.

Đối với bị cáo Hoàng Thị H, khi được Hồ Thị L nhờ chở đi có việc, H không hứa hẹn trước và không biết về hành vi mua bán trái phép ma túy của L. Khi bị lực lượng bộ đội biên phòng yêu cầu dừng xe kiểm tra, nghe bị cáo L bảo H vút bánh Heroine do bị cáo L ném xuống đất đi. Lúc đó, H đã biết đồ vật L vừa mua là ma túy nhưng vẫn cố ý cầm bánh Heroine ném xuống suối Tòng Gia nhằm thủ tiêu chứng cứ phạm tội của Hồ Thị L. Hành vi của bị cáo Hoàng Thị H đã cấu thành tội “*Che giấu tội phạm*”.

Vì vậy, bản cáo trạng số 34/CT-VKS-P1 ngày 31/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Hồ Thị L về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự, truy tố bị cáo Hoàng Thị H về tội “*Che giấu tội phạm*” theo điểm e khoản 1 Điều 389 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt:

Bị cáo Hồ Thị L và Hoàng Thị H là những người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ Nhà nước nghiêm cấm việc tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép các chất ma túy dưới mọi hình thức. Bản thân bị cáo L cũng từng bị Tòa án nh ân dân tỉnh Lào Cai xử phạt về hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi mua 351,70 gam Heroine để bán kiếm lời. Khi bị cơ quan chức năng yêu cầu kiểm tra, bị cáo đã không chấp hành mà bảo bị cáo H ném bọc chứa bánh ma túy đi nhằm thủ tiêu vật chứng. Bị cáo Hoàng Thị H mặc dù không biết về việc bị cáo L mua bán ma túy nhưng khi bị cơ quan chức năng yêu cầu kiểm tra đã giúp L ném bánh ma túy nhằm thủ tiêu vật chứng phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo Hồ Thị L thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm chính sách quản lý của Nhà nước về chất ma túy được pháp luật bảo vệ và gây mất trật tự trị an ở địa phương. Hành vi của bị cáo Hoàng Thị H đã xâm phạm vào hoạt động đúng đắn của cơ quan tiến hành tố tụng. Vì vậy, cần phải xử lý các bị cáo nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

Về nhân thân: Bị cáo Hồ Thị L có nhân thân xấu. Tại Bản án số 20/2005/HSST ngày 18/4/2005 Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai đã xử phạt bị cáo L 20 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Ngày 29/12/2012 bị cáo chấp hành xong hình phạt, tính đến thời điểm phạm tội đã được xóa án tích. Bị cáo Hoàng Thị H có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Hoàng Thị H nhất thời phạm tội khi được mẹ đẻ là bị cáo Hồ Thị L bảo vớt bọc chứa ma túy đi. Cơ quan điều tra đã yêu cầu bị cáo H xuống suối nhặt lại bọc chứa ma túy và thu giữ niêm phong theo quy định. Như vậy, vật chứng của vụ án đã được thu hồi ngay. Việc điều tra, truy tố hành vi phạm tội của bị cáo L được kịp thời, đúng quy định của pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo H không gây ra khó khăn, trở ngại cho hoạt động điều tra của cơ quan điều tra và không gây ra thiệt hại trong quá trình điều tra vụ án. Do đó, bị cáo H được áp dụng tình tiết giảm nhẹ *“phạm tội nhưng chưa gây thiệt hoặc gây thiệt hại không lớn”* quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật, đồng thời phát huy được tác dụng đấu tranh, ngăn chặn và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Từ những phân tích trên đây thấy quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Thị H từ 02 năm đến 02 năm 6 tháng tù là cao. Người bào chữa cho bị cáo H đề nghị xử phạt bị cáo mức án bằng thời gian tạm giam là thấp và đề nghị trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa là không có căn cứ. Vì vậy, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai và quan điểm của người bào chữa không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, ngoài hình phạt chính cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Hồ Thị L.

[4] Về xử lý vật chứng:

Đối với khối lượng ma túy còn lại sau trích mẫu giám định và 01 túi xách màu đen thu giữ của Hồ Thị L: là vật nhà nước cấm L hành và vật chứng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 02 chiếc điện thoại thu giữ của Hồ Thị L: Tại phiên tòa, bị cáo L khai chỉ dùng chiếc điện thoại Vivo để liên lạc với người bán và mua ma túy, chiếc điện thoại Iphone để liên lạc với người thân và bạn bè, không sử dụng vào hành vi phạm tội. Tuy nhiên, theo biên bản kiểm tra điện thoại ngày 13/5/2023 (bút lục 96), trong điện thoại Iphone thể hiện tại ứng dụng MB Bank có giao dịch chuyển số tiền 70 triệu đồng cho Chơ. Trong điện thoại Vivo có các cuộc gọi, tin nhắn webchat L khai là gọi điện và nhắn tin với người bán và người mua

ma túy. Như vậy, bị cáo đã sử dụng cả 02 chiếc điện thoại nêu trên vào việc thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với 02 chiếc điện thoại thu giữ của Hoàng Thị H: là tài sản của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tạm giữ để đảm bảo thi hành khoản tiền án phí.

Đối với số tiền Trung Quốc và tiền Việt Nam thu giữ khi bắt quả tang Hồ Thị L: là tiền của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với số tiền 70.000.000 đồng do Giảng Thị Lương giao nộp: là số tiền do L đã chuyển cho Chơ để mua ma túy nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[5] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hồ Thị L phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, bị cáo Hoàng Thị H phạm tội “*Che giấu tội phạm*”.

Áp dụng điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Hồ Thị L 20 (Hai mươi) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/5/2023. Phạt bổ sung bị cáo Hồ Thị L 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*) nộp ngân sách nhà nước.

Áp dụng điểm e khoản 1 Điều 389; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Hoàng Thị H 07 (Bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/5/2023.

Về vật chứng: Căn cứ vào khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

*** Tịch thu tiêu hủy:**

- 01 hộp niêm phong vật chứng được dán kín xung quanh bằng giấy trắng. Tại mép dán của bì niêm phong có chữ ký của các bên tham gia niêm phong, hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai và được dán phủ bằng băng dính trong suốt. Trên một mặt của bì niêm phong có ghi dòng chữ: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ trong quá trình bắt quả tang Hồ Thị L, Hoàng Thị H ngày 13/5/2023 tại thôn Bản Phiệt, xã Bản Phiệt, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai”. Bên trong chứa 342,84 gam Heroine. Niêm phong còn nguyên vẹn, đúng quy định.

- 01 túi xách màu đen (có 02 séc kéo khóa màu vàng)

*** Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước:**

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, có số IMEI: 353266546053810 bên trong có lắp thẻ sim, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong thu giữ của Hồ Thị L.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, có số IMEI: 865821051044033 bên trong có lắp thẻ sim, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong thu giữ của Hồ Thị L.

- Số tiền 70.000.000 đồng do Giàng Thị Lương giao nộp, hiện đang gửi tại tài khoản của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 22/6/2023.

*** Tạm giữ để đảm bảo thi hành án:**

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, có số IMEI: 869474050314118 bên trong có lắp thẻ sim, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong thu giữ của Hoàng Thị H.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Huawei, có số IMEI: 865222066704093 bên trong có lắp thẻ sim, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong thu giữ của Hoàng Thị H.

- 15 tờ tiền Trung Quốc mệnh giá 100 nhân dân tệ và số tiền 2.360.000 đồng thu giữ của Hồ Thị L được niêm phong trong phong bì đang được gửi giữ tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Lào Cai theo biên bản giao nhận tài sản ngày 13/7/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai với Kho bạc nhà nước tỉnh Lào Cai.

(Vật chứng được mô tả theo biên bản giao, nhận vật chứng số 56 ngày 31/7/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai).

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Hồ Thị L và Hoàng Thị H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự ”.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND cấp cao;
- VKSND tỉnh;
- CQCSĐT Công an tỉnh;
- CQTHAHS Công an tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- PV 27 CA tỉnh;
- Trại tạm giam Lào Cai;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- THA Tòa án 06;
- L Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Văn Khanh